

33-BIỆT CHÚNG THỰC ^{18>}

A. DUYÊN KHỞI

Một thời, Đức Phật ở trong núi Kỳ-xà-quật, tại La-duyệt-kỳ. Bấy giờ, Đề-bà-đạt-đa đã sai người hại Phật, lại xúi giục A-xà-thế giết cha, tiếng ác lan truyền, nên lợi dưỡng bị cắt đứt¹⁸⁴.

Lúc ấy, Đề-bà-đạt-đa cùng với năm Tỳ-kheo đi khát thực từng nhà. Năm Tỳ-kheo này tên là: Tam-văn-đà-la-đạt, Khiên-đà-la-đạt-bà, Cù-bà-ly, Ca-lưu-la-đề-xá...¹⁸⁵

Các Tỳ-kheo nghe Đề-bà-đạt-đa sai người hại Phật, xúi giục A-xà-thế giết cha, tiếng ác lan truyền, nên lợi dưỡng bị đoạn tuyệt, đã cùng với năm Tỳ-kheo đi khát thực từng nhà một¹⁸⁶.

Đức Thế Tôn vì nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo. Ngài biết mà vẫn hỏi Đề-bà-đạt-đa:

- Có thật ông cùng với năm Tỳ-kheo đến từng nhà khát thực hay không?

Đề-bà đáp lời:

- Có thật như vậy.

Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách Đề-bà-đạt-đa:

- Việc ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Đề-bà-đạt-đa, sao ông cùng với năm Tỳ-kheo đi đến từng nhà khát thực?

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách Đề-bà-đạt-đa rồi bảo các Tỳ-kheo:

- Đề-bà-đạt-đa ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

180. Triển chuyển thực 展轉食: ăn luân phiên. Ngũ phần, Thập tụng: Sác sác thực 數數食. Tăng kỳ: Xứ xứ thực 處處食; ăn nhiều chỗ. Pali: Paraparabhajana

181. Năm loại thức ăn, Hán: Phạn, khứu, can phạn, ngư, cập nhục 飯糲乾飯魚及肉. Pali: odana (cơm chín), kummāsa (bánh bột, hay cháo chua), sattū (bánh khô), maccha (cá), masa (thịt). Cf. Căn bản (T2>nl442, tr.82lb24), 5 loại thực phẩm bồ-thiện-ni thực 蒲繕尼食: Cơm, đậu mạch, lương khô, thịt, bánh 飯麥豆飯糲肉餅

182. Hết quyển I>.

18>. Ngũ phần 7, Ba-dật-đề >2; Tăng kỳ, Ba-dật-đề 40, lời chú (T22nl425, tr.>62b24) nói: Bản Phạn lưu trong tinh xá Kỳ-hoàn bị một ăn mất điều 40 biệt chúng thực; Thập tụng, ba dật-đề >6; Căn bản, Ba-dật-đề >6. Pali, Pác. >2 Gaabhojana.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Tỳ-kheo nào ăn chúng riêng¹⁸⁷, Ba-dật-đề.

Thế Tôn vì Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ, các Tỳ-kheo bệnh có nơi thính thọ thực không có những thức ăn và món thuốc theo chứng bệnh, và có nơi có các thức ăn tốt cùng các loại thuốc theo chứng bệnh, nhưng họ e sợ không dám thọ nhận vì sợ phạm điều ăn theo chúng riêng. Đức Thế Tôn biết nên bảo các Tỳ-kheo:

- Từ nay về sau cho phép Tỳ-kheo bệnh được ăn chúng riêng. Từ nay về sau nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào ăn chúng riêng, trừ trường hợp đặc biệt, Ba-dật-đề. Trừ trường hợp đặc biệt, là khi bệnh.

Thế Tôn vì Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ các Tỳ-kheo đã tự tứ; trong tháng Ca-đề,¹⁸⁸ là thời gian may y. Các Ưu-bà-tắc khởi ý nghĩ, “Các Tỳ-kheo này tự tứ rồi, đang may y trong tháng Ca-đề. Ta nên làm thức ăn cúng dường chúng Tăng. Tại sao vậy? Vì sợ các Tỳ-kheo này may y vất vả nên không thể ăn được.” Các vị Ưu-bà-tắc ấy đến trong Tăng-già-lam, bạch với các Tỳ-kheo:

- Sáng mai, chúng con cúng dường cơm. Xin chư tôn nhận lời

c

ho. Các Tỳ-kheo trả lời:

- Chỉ mời được ba vị¹⁸⁹ ăn chứ chúng tôi không được phép ăn thành chúng riêng.

Các Ưu-bà-tắc thưa với các Tỳ-kheo:

- Bọn chúng tôi đều có ý nghĩ rằng, chư tôn tự tứ rồi, đang may y trong tháng Ca-đề. Sợ các Tỳ-kheo vất vả không thể ăn được cho nên mời chư tôn thọ thực. Các Tỳ-kheo lại nói, chỉ mời được ba vị, vì không được phép ăn chúng riêng.

Các Tỳ-kheo đến bạch Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn bảo:

- Từ nay về sau, cho phép khi may y được ăn chúng riêng.

Từ nay trở đi nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, ăn chúng riêng, trừ các trường hợp khác, Ba-dật-đề. Các trường hợp khác là khi bệnh, thời may y. Đó là các trường hợp khác.

Thế Tôn vì Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ có các cư sĩ muốn cúng thức ăn và y, lại đến trong Tăng-già-lam, bạch với các Tỳ-kheo:

- Sáng mai tôi muốn cúng đồ ăn. Xin chúng Tăng nhận lời.

Các Tỳ-kheo trả lời:

- Chỉ mời được ba vị ăn chứ chúng tôi không được phép ăn thành chúng riêng.

Cư sĩ thưa:

- Đại đức, tôi muốn cúng thức ăn và y. Xin quý ngài nhận lời mời cho.

Nhưng vị Tỳ-kheo kia nói, - Chỉ mời được ba vị ăn vì không được phép ăn thành chúng riêng.

Bấy giờ các Tỳ-kheo đến bạch với Đức Phật. Đức Phật dạy:

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo khi thọ sự dâng y được ăn riêng chúng.

Từ nay trở đi nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, ăn chúng riêng, trừ các trường hợp khác, Ba-dật-đề. Các trường hợp khác là khi bệnh, thời may y, thời thí y. Đó là các trường hợp khác.

Thế Tôn vì Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ có số đông Tỳ-kheo và các cư sĩ đi cùng đường đến nước Câu-tát-la. Giờ khát thực đến, các Tỳ-kheo nói với cư sĩ:

- Chúng tôi muốn vào xóm khát thực. Xin chờ một chút, chúng tôi sẽ trở lại, rồi cùng nhau đi.

Các cư sĩ trả lời:

- Hãy đi theo chúng tôi. Chúng tôi sẽ cung cấp đồ ăn thức uống.

Các Tỳ-kheo nói:

- Chỉ được trao thức ăn cho ba vị thôi. Chúng tôi không được phép ăn chúng riêng.

Các cư sĩ thưa:

- Đại đức, đường này nguy hiểm có sự nghi ngờ khủng bố. Hãy đến đây! Chúng tôi sẽ cung cấp đồ ăn thức uống cho. Chớ nên đi sau vì quý thầy ít người quá.

184. Xem Ch. ii. Tăng-già-bà-thi-sa 10.

185. Đề-bà-đạt 提婆達, Tam-văn-dà-la-đạt 三閻陀羅達, Khiên-dà-la-đạt-bà 騫馱羅達婆, Cù-bà-ly 瞿婆離, Ca-lưu-la-đề-xá 迦留羅提舍. Xem Ch.ii. Tăng-già-bà-thi-sa x & cht.12>, Đề-bà-đạt-đa và đồng bọn.

186. Bốn Tỳ-kheo trở lên, khi chưa đủ yếu tố để thành Tăng (Pl. Sangha), thì gọi là biệt chúng (gana)

187. Biệt chúng thực 別食. Xem giải thích đoạn sau. Ngũ phần 7 (T22n1421, tr.50c24): Biệt thỉnh chúng thực 別請食.

188. Ca-đề nguyệt 迦提月; Xem cht.177, Ch.iv, Ni-tát-kỳ 29.

189. Xem cht.187 trên.

Các Tỳ-kheo nói:

- Chỉ được trao thức ăn cho ba vị thôi. Chúng tôi không được phép ăn chúng riêng.

Rồi các Tỳ-kheo liền vào trong thôn khát thực. Các cư sĩ đi trước; Tỳ-kheo đi sau, theo không kịp, bị giặc cướp đoạt y phục. Các Tỳ-kheo đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

- Từ nay về sau trên đường có nguy hiểm, cho phép Tỳ-kheo được ăn chúng riêng.

Từ nay trở đi, nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, ăn chúng riêng, trừ các trường hợp khác, Ba-dật-đề. Các trường hợp khác là khi bệnh, thời may y, thời thí y, khi đi đường. Đó là các trường hợp khác.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ có số đông Tỳ-kheo cùng các cư sĩ đi trên thuyền xuôi theo dòng nước. Giờ khát thực đến, nói với các cư sĩ:

- Cho thuyền dừng lại thời gian ngắn. Chúng tôi cần vào trong thôn khát thực, và sẽ trở lại cùng đi.

Các cư sĩ nói:

- Chớ đi! Chúng tôi sẽ cung cấp đồ ăn thức uống cho.

Tỳ-kheo nói:

- Chỉ được cung cấp ba vị mà thôi. Chúng tôi không được phép ăn chúng riêng.

Các cư sĩ nói:

- Nơi khoảng bờ sông này có nhiều giặc cướp, nơi có nghi ngờ khủng bố. Các thầy ít người, không nên đi sau, sẽ bị giặc cướp đoạt. Các thầy chớ đi! Chúng tôi sẽ cung cấp đồ ăn thức uống cho.

Các Tỳ-kheo nói:

- Chỉ được cung cấp ba vị mà thôi. Chúng tôi không được phép ăn chúng riêng.

Rồi các Tỳ-kheo vẫn lên bờ để khát thực. Bạn đồng thuyền đi trước; các Tỳ-kheo đi sau, bị giặc cướp đoạt y phục. Các Tỳ-kheo đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Phật. Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo khi đi thuyền được ăn chúng riêng.

Từ đây trở đi nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, ăn chúng riêng, trừ các trường hợp khác, Ba-dật-đề. Các trường hợp khác là khi bệnh, thời may y, thời thí y, khi đi đường, khi đi thuyền. Đó là các trường hợp khác.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ có số đông Tỳ-kheo từ nước Câu-tát-la du hành đến một thôn nhỏ. Các cư sĩ nghĩ rằng, - Chúng Tăng thì lại nhiều mà thôn xóm thì lại nhỏ. Chúng ta hãy làm thức ăn cho chúng Tăng dùng, đừng để cho chúng Tăng vất vả, khổ cực¹⁹⁰. Họ liền đến trong Tăng-già-lam thưa với các Tỳ-kheo:

- Bạch chư Đại đức, ngày mai xin nhận thức ăn của chúng tôi.

Các Tỳ-kheo nói:

- Chỉ được mời ba vị mà thôi. Chúng tôi không được phép ăn chúng riêng. Các cư sĩ nói:

- Chúng tôi nghĩ rằng chúng Tăng thì nhiều mà thôn xóm lại nhỏ.

Chỉ sợ không đủ thức ăn khiến chúng Tăng phải vất vả thôi.

Tỳ-kheo lại nói:

- Chỉ được mời ba vị mà thôi. Chúng tôi không được phép ăn chúng riêng.

Bấy giờ các Tỳ-kheo đến bạch Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn bảo:

190. Tăng chia làm nhiều chúng riêng. Mỗi chúng thọ thực tại mỗi nơi khác nhau.

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo, khi đại chúng tập hợp đông, được ăn chúng riêng.

Từ nay trở đi nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, ăn chúng riêng, trừ các trường hợp khác, Ba-dật-đề. Các trường hợp khác là khi bệnh, thời may y, thời thí y, khi đi đường, khi đi thuyền, khi đại chúng tập hợp. Đó là các trường hợp khác.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiết giới như vậy. Bấy giờ có người con của chị vua Bình-sa¹⁹¹ tên là Ca-la¹⁹² dâng thức ăn cho các Sa-môn, trước khi xuất gia trong phái dị học ngoại đạo, đến chỗ vua Bình-sa thưa:

- Tôi đã vì các Sa-môn thiết trai cúng dường rồi. Nay muốn xuất

gia.

Vua Bình-sa hỏi:

- Muốn xuất gia nơi nào?

Đáp:

- Muốn xuất gia trong phái Ni-kiền Tử.

Nhà vua lại hỏi:

- Có làm thức ăn cúng dường Sa-môn của ta không?

Ca-la bảo:

- Tâu Đại vương, đó là hạng Sa-môn nào?

Nhà vua bảo:

- Đó chính là Sa-môn họ Thích.

Ca-la nói:

- Tôi chưa làm thức ăn cúng dường các vị đó.

Nhà vua nói:

- Người nay nên dọn đồ ăn cúng dường Sa-môn Thích tử.

Ca-la liền đến trong Tăng-già-lam thưa với các Tỳ-kheo:

- Nay tôi muốn làm đồ ăn cúng dường Tăng Tỳ-kheo. Xin quý ngài nhận lời mời của tôi.

Các Tỳ-kheo nói:

- Chỉ được cúng cho ba vị. Chúng tôi không được ăn chúng riêng.

Bấy giờ, Ca-la nói với các Tỳ-kheo:

- Tôi làm đồ cúng dường các Sa-môn trước khi xuất gia trong phái ngoại đạo. Rồi tôi đến chỗ vua Bình-sa thưa, “Tôi đã làm đồ cúng dường các Sa-môn. Nay tôi muốn xuất gia.” vua hỏi tôi, “Muốn xuất

191. Bình-sa vương 瓶沙王 Xem cht. 11>, Ch.i Ba-la-di 2; cht. 98, Ch.ii Tăng-già-bà-thi-sa 10.

192. Ca-la 迦羅. Ngũ phần 7 (T22n1421, tr.50c27): em trai của vua tên là Ca-lưu 迦留. Thập tụng 1> (T2>n14>5, tr.94c25), Căn bản >6 (T2>n1442, tr.824a01): Cậu của vua. Pali, Vin.iv.747, một người thân tộc của vua Seniya Bimbisāra xuất gia theo nhóm lửa hình tà mạng (Ājīvaka); không nói tên.

gia nơi nào?” Tôi trả lời, “Muốn xuất gia trong phái Ni-kiền Tử.” Nhà vua lại hỏi tôi, “Đã làm đồ ăn cúng dường Sa-môn của ta chưa?” Bấy giờ tôi hỏi, “Đó là hạng Sa-môn nào?” vua nói với tôi, “Đó chính là Sa-môn Thích tử.” vua bảo tôi, “Người hãy đến đó làm đồ ăn cúng dường Sa-môn Thích tử, sau đó mới xuất gia.” Vì lý do ấy cho nên tôi đến trong Tăng-già-lam mời các Đại đức. Cúi mong các vị nhận thỉnh lời mời của tôi.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe kể như vậy liền đến bạch Đức Thế Tôn. Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo khi có Sa-môn thí thực^{19>} thì được phép ăn chúng riêng.

Từ nay trở đi nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, ăn chúng riêng, trừ các trường hợp khác, Ba-dật-đề. Các trường hợp khác là khi bệnh, thời may y, thời thí y, khi đi đường, khi đi thuyền, khi đại chúng tập hợp, khi Sa-môn thí thực. Đó là các trường hợp khác.

B. GIỚI TƯỞNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Ăn chúng riêng: Hoặc bốn người hay hơn bốn người. Thức ăn: Chỉ cho cơm, lương khô, cơm khô, cá và thịt.¹⁹⁴ Bệnh: Cho đến cái gót chân bị trẹo.

Thời may y: Sau khi tự tứ rồi, nếu không thọ y Ca-thi-na thì khoảng một tháng; nếu có thọ y Ca-thi-na thì khoảng năm tháng, cho đến trên y chỉ may một đường như răng con ngựa.

Thời thí y: Sau khi tự tứ rồi, nếu không thọ y Ca-thi-na thì khoảng một tháng; nếu có thọ y Ca-thi-na thì khoảng năm tháng; và các trường hợp thí thực và y khác.

Khi đi đường: Cho đến chỉ đi trong nửa do tuần gồm cả đi tới và đi lui.

Khi đi thuyền: Cho đến nướng trên thuyền xuôi hay ngược dòng nước trong vòng nửa do tuần.

Khi đại chúng tập hợp¹⁹⁵: thức ăn đủ cho bốn người mà dư một người là có sự khốn đốn. Năm người, mười người, cho đến trăm người mà dư một người là khốn đốn.

19>. Tức chúng Tỳ-kheo được tu sĩ đạo khác mời ăn

194. Năm loại thức ăn, xem cht.182, Ba-dật-đề >2 trên.

195. Pali: Mahāsamayo, bản Anh hiểu là sự khan hiếm cực kỳ, do Pali samaya có nghĩa: Thời tiết, cơ hội. Trong Skt., samaya còn có nghĩa - tập hội.

Sa-môn thí thực¹⁹⁶: đây chỉ cho những người xuất gia theo ngoại đạo bên ngoài Sa-môn Thích tử.

Nếu Tỳ-kheo không có lý do ăn chúng riêng, Tỳ-kheo ấy nên đứng dậy thưa: Tôi không có nhân duyên gì trong bữa ăn chúng riêng này. Tôi muốn ra khỏi chúng.

Đức Phật nói:

- Cho phép ra.

Nếu những người nào không có lý do cũng được phép cho ra khỏi chúng. Nếu hai người, ba người, thì tùy ý thọ thực. Nếu bốn người hay hơn bốn người thì nên chia ra làm hai bộ, thay nhau vào ăn.

Nếu Tỳ-kheo có nhân duyên để ăn theo chúng riêng mà muốn vào, thì hãy đứng dậy thưa: Tôi có nhân duyên ăn riêng chúng. Tôi muốn vào.

Đức Phật dạy:

- Nên chấp thuận. Tùy theo thứ tự Thượng tọa mà ngồi vào.

Nếu Tỳ-kheo nào ăn riêng chúng, mỗi miếng ăn phạm một Ba-dật-đề. Nếu có lý do mà không nói, phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni Ba-dật-đề. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Không phạm: Khi bệnh, thời gian may y, thời gian thí y, khi đi đường, khi đi thuyền, khi đại chúng tập họp, khi Sa-môn thí, hoặc ba người, bốn người đổi nhau ăn, hoặc đi có nhân duyên; tất cả không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới; si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.